

NGÀY 27 THÁNG 4, NĂM TÂN HỢI

JEUDI 25 MAI 1911

NĂM THỨ NĂM, SỐ 173

LỤC TÌNH TÂN VÂN

GIÁ BÁN NHỰT TRÌNH
 Mua mặc 12 tháng. 5 \$ 00
 — 6 tháng. 3 00
 Mua chịu 12 tháng. 8 00
 — 6 tháng. 5 00
 Không bán 3 tháng.

聞新省六

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

Giá bán lẻ từ số: 0 \$ 10

Ai muốn mua nhựt trình thì gởi thơ và bạc, phải đề như vậy, Lục-tình-tân-vân Saigon.

GIÁ TIỀN IN NHƯNG LỜI RAO VÀ YẾT THỊ TRONG NHỰT TRÌNH LỤC TÌNH TÂN VÂN

MẤY TRƯỞNG	MẤY HÀNG DỌC	IN MỘT LẦN GIÁ	IN 2 LẦN GIÁ MỖI LẦN	IN 3 LẦN GIÁ MỖI LẦN	IN 4 LẦN GIÁ TRỌN THÁNG	IN 2 THÁNG GIÁ MỖI THÁNG	IN 3 THÁNG GIÁ MỖI THÁNG	IN 6 THÁNG SÁP LÊN, GIÁ MỖI THÁNG.
Một trườg	3 hàng dọc	20 \$ 00	15 \$ 00	12 \$ 35	42 \$ 00	30 \$ 00	25 \$ 00	20 \$ 00
2/3 —	2 —	15 00	11 25	9 25	31 50	22 50	18 75	15 00
Nửa —	1 hàng 1/2	12 00	9 00	7 40	25 20	18 00	15 00	12 00
1/3 —	1 —	8 00	6 00	4 95	16 80	12 00	10 00	8 00
1/6 —	1/2 —	5 00	3 75	3 10	10 50	7 50	6 25	5 00
1/12 — (6 phần).....	1/4 —	3 00	2 25	1 85	6 30	4 50	3 75	3 00
1/24 —	1/8 —	2 00	1 50	1 25	4 20	3 00	2 50	2 00
1 phần	3 hàng chữ	1 00	0 75	0 62	2 10	1 50	1 25	1 00
1 hàng chữ	"	0 50	0 40	0 30	1 05	0 70	0 65	0 50

MỤC LỤC

- | | |
|----------------------------------|-----------------------------|
| 1 — Mẽ giá. | 8 — Sru xuất tán kỳ. |
| 2 — Đại luận. — Bại tục bởi dàu. | 9 — Nhân đàm. |
| 3 — Nam-kỳ thời sự. | 10 — Thai. |
| 4 — Thời sự tân thơ. | 11 — Thơ tin văn lai. |
| 5 — Nam-kỳ nông vụ. | 12 — Gia truyền tập. |
| 6 — Công văn lược lục. | 13 — Hội đua ngựa Biên-hòa. |
| 7 — Ngoại sử truyện. | |

MỀ GIÁ

Từ nửa tháng nay, giá lúa phát cao hết sức. Lúa chờ đến Cholôn càng ngày càng bớt dần dần. Cuộc bán lúa gạo đôn này tịnh vô, những nhà buôn lúa không chịu lãnh trước.

Lúa mỗi tạ 68 cân chờ lên tại nhà máy.	Vinh-long.....	3 10
	Gò-công.....	id
	Bãi-xầu.....	3 15
Gạo lức mỗi tạ 60 cân 7 lương, vào 'bao' rồi chờ sang tàu.	Vinh-long.....	4 20
	Gò-công.....	id
	Bãi-xầu.....	id
Gạo trắng như thực lệ kê trên đây.	Vinh-long.....	4 60
	Gò-công.....	id
	Bãi-xầu.....	id
Tấm.....		4 10
Cám.....		1 65

ĐẠI-LUẬN

BẠI TỤC BỜ ĐÀU

Buổi trước hễ đờn bà con gái thì bắt xuất khuê môn, chẳng nơi đi đâu hết, bị lấy tam-tùng ràng buộc: *nhỏ phải theo cha, lớn phải theo chồng; chồng thác lại phải theo con*, cho nên chẳng rảnh rang chi mà phòng châu-lưu phương này xứ nọ. Vậy đã biết tam-tùng là bó buộc đó chực, nhưng hễ là phận sự đờn bà mà nơi chỗ ấy, thì nào khỏi đều nhẹ biêm của thiên hạ dạng, ấy cũng bởi người xưa chung yêu đức vậy.

Còn con trai vừa lớn lên, thì cha mẹ sao cũng lo chọn gái nhà hiền đức, mà định bề

đôi-ban vợ-chồng, làm con-dâu dấm-trái nơi phụ-mạng, vì nều trái thì dâu khỏi xóm riêng nhao bâng.

Bởi vậy cho nên bề trái lớn lên mà đôi-ban phân minh, gặp dạng gái nhà văn chương lễ-nghĩa, thì ấy là một sự vinh-vang cùng bạn tác đó. Còn gái lớn lên mà cha mẹ đang uống chén rượu, ăn miếng trâu của nhà trai đem đến, rõ ràng Chánh thú mình hôn, thì cũng là một đếu sang trọng trong bà con thân tộc vậy.

Chớ còn lũ lũ những phường trên bực trong dàu, thì hoặc có làm hầu làm thiệp cho người là hiem, chớ mảy thuờ mà dạng ngôi chánh-thật bao giờ, vì vậy nên những khách hồng-quán, sớm tối phải trau giồi bề dung-hạnh, tháng ngày hằng tập luyện phận công-ngôn.

Lại làm thân bỏ liễu, nều vong hương thất thổ mà trời nổi đất người, thì biết lấy dàu nương dựa; vì ai ai cũng lo củi lực làm ăn, có rảnh rang chi đó mà phòng lo đều vọc trắng, giỡn gió, cợt phàn, cười sôn; cho nên đờn bà nều muốn buông-lung tánh nết, cũng còn ngại nổi cơ hàn.

Chi như đang kim-chi thời, các chỗ phiên-ba thị-tứ, các nơi đại-dịa kinh thành, thì thiếu chi người tiếc lực, tham hồng, thiếu chi kẻ yêu hoa, mền nhụy; bởi rứa bề chi nào tóc trơn trơn, da trắng trắng, thì chi cần công hạnh ngôn dung, há kẻ chông con chà mẹ; miễn rõ màu hoặc khách, mẹ người, miễn thạo cách quên trắng rù gió, thì dàu muốn đèn dàu cũng

rộn ràng đưa rước ngựa xe, nhộn nhợt lại qua ong bướm; lúc nhá phiến lúc rượu trà. Tông-ngọc Trường-khanh dập dập suốt đêm ngàn cuộc thú, khi xem trăng khi hóng mát Vương-tôn Quý-khách thường thường cả tháng lăm đều vui. Đã thích tình trà rượu trăng hoa, thêm nguồn lợi càng ngày cuộng nhậy.

Rồi đến khi nào mà nhàm cuộc vui, ngán mùi thê, muốn lầy danh thiềm nộ, tiêng bà kia với đời, thì lại còn dễ hơn bực từ nhờ khu khu trau tứ-đức, trát trát giữ tam-tùng nữa.

Ấy đó đời mà như thê, thì biểu sao đừng nhiều kẻ buôn-hương, biểu sao chẳng lăm tay bán-phân.

Tôi nhơn thầy bài **Khuê-môn-tẩu-lậu** của một vị tiên sanh ở Nam-van gởi xuống, đã ăn hành trong kỳ rồi, những than thở đều phong tục đời; tuy người có chí lo đời, thầy vậy thì phải nói đó mà thôi, chớ tôi nghĩ lại cũng chẳng phương chi mà phòng-vi-đồ-tiệm dạng. Chớ chi cả lục-châu chừ quân tử, đồng cổ ý ngăn ngừa, chẳng để cho mây à huê-khôi, dặng trộm vào hàng danh vọng riêng của gái nhà trăm-anh lễ-nghĩa, thì tức nhiên dơn bà mới trau tứ-đức, giữ tam-tùng cho.

Mới đây tôi lại nghe hôm ngày 2 Mai hội bầu chửa trẻ có độc Nam-kỳ có quan lớn Durrwell làm Chánh chủ hội, đã nhóm lại tính xin lập một nhà sửa phạt những con gái dưới 15 tuổi, nhà ấy lập mườn trượng nhà sửa phạt đám con trai ở nơi Ông-Yêm đó vậy.

Nơi nhà nấy hoặc cha mẹ có con ngổ nghịch chẳng tuân giáo huấn mà muốn xin bỏ vào đó dặng kềm chề thì cũng dặng. Thê thì nêu nhà nước phê chuẩn y lời của hội nấy xin mà lập được nhà dầy rồi, ấy cũng là một điều khá thêm cho con gái Nam-trung ta lăm đó.

Vậy nêu buổi nhỏ có nơi răn dạy khỏi lo đến ngổ nghịch, đến lớn lên gặp lỗi bợn đờn-ông riêng trọng người hiền đức nữa thì có lo chi là chẳng phong-thuần tục-mỹ. Chí như nhỏ thì chẳng nơi sửa trị, lớn lên thầy đời coi sắc là hơn, thì tức nhiên dơn-bà phải lo trau sắc mà chẳng kể trau mình chớ có chi đâu.

Đục trong biện bạch đời cầu,

Ơn nhờ quân-tử sáu châu miễn phiền.

TRƯƠNG-DUY-TOÀN.

TỰ' VỊ PÉTRUS KÝ

Kính cùng Lục-châu quân tử lăm thức quyển tự vị Pétrus Ký đang in song vì sắp lại kỹ lưỡng lăm, và có thêm nhiều hình tượng nên phải trẻ. Vả sách ấy chẳng phải như các sách tầm thường khác, mà dám làm lấy rồi, phần thì các ấn công Nam-trung xưa nay chưa từng làm sách kỹ-càng dờng ấy, cho nên phải tốn nhiều công lăm, xin chừ quân-tử an lòng. Chắc trong hai tháng nữa sẽ hoàn tất chẳng sai.

Nay kính

CHỦ NHÀ IN FRANÇO-ANNAMITE.

NAM KỶ THỜI SỰ

CẦN THƠ

Có một tử thi chôn lên nơi giữa đồng thuộc về làng Vĩnh-xuân, qua đến 10 mai 1911 mới hay, rõ lại đã hơn nửa tháng. Tử thi ấy tên **Liểu** ở làng Trà-son tổng Thanh-trị.

Do theo các lời khai của chúng nó thì nói rằng: tên **Liểu** đi ăn trộm với tên **Tiền** (không quê quán) rủ bị người ta giết, **Tiền** mượn **Dương** và **Đặng** (ở Trà-côn) chôn giấu hôm 23 avril, còn tên **Tào** là em vợ **Liểu** thì chịu có chở chị nó đi nửa đàng gặp **Tiền**, **Tiền** liền sang qua xuống đi đầu không biết. Vụ này có quan thầy-thuốc, quan thăm-án và quan biện-ly xuống khám nghiệm, tên **Liểu** bị một vết đâm ngang qua hông lộ thấu bên kia, xem rồi dạy cho chôn thay tên **Liểu**, và ăn cần biểu tổng, làng phải kiểm bắt choặng tên **Tiền** và vợ **Liểu**, giam tên **Dương** và **Đặng**. Lại cho tên **Tào** đi với ít người mật thám mà bắt hai đứa nói trên đó, có ít nữa cũng bắt choặng một đứa.

Ấy là lời khai thừa vậy, chớ nay quan trên cũng biết rằng: tên **Tiền** dắt vợ **Liểu** đi cũng có duyên cớ chi đây, chớ lẽ nào nó lại dối đặng sao, ước ao cho bắt đặng đứa đâm phụ ấy, đặng cho quan trên trị tội nó một cách nặng nề, hầu răn dũa dũ.

Vả vợ **Liểu** ở với **Liểu** đã đặng 4 đứa con, lẽ nào **Liểu** mới chết liền đi theo chồng khác gặp vậy, chắc cũng trước hẹn cùng nhau sao đó, còn **Tiền** với **Liểu** như có đi ăn trộm rủ **Liểu** bị đâm, lý gì **Tiền** thừa người mới chết mà dắt vợ liền, ắt cũng trước đồ mưu sao đó? Còn đang kiểm hai đứa ở dâm, sau nghe rõ sẽ tiếp.

HUỲNH-PHỤNG-MINH.

Côn đồ tụ tập

Giộc theo đàng thiết-lộ đàng khai phá lối Mung-Man cũng thuộc về tỉnh Phan-Thiết, song cách châu-thành chừng 12 ngàn thước,

có một đàng côn-đồ mới tụ tập tại đó, phần nhiều trong đàng ấy là sắp làm mướn cho đường xe lửa đó. Lũ ấy phá hại dân tình làm cho đến đôi chằng làng tổng nào dám đến nơi ấy hết.

Mới đây tên Lê-văn-Thanh đi thăm ruộng lối 1 giờ chiều, thỉnh lịnh bị bọn ấy bắt mà dẫn vào rừng. Thằng em tên Thanh có đến thương lượng đặng với bọn ấy, thì chúng nó bảo phải đem hai chục đồng bạc mà chuộc nội buổi chiều đó, nhưng vì người em về chạy bạc chẳng kịp, nên tên đầu-đàng bảo lột tai tên Thanh cho nó ăn, lại khắc nhượng nơi cặng mặt.

Đây chắc cũng có sự oán cừu chi mới làm đến thế.

Chiếc ngự-thoàn Mahachakri

Ngày 17 Mai lối một giờ, chiếc ngự-thoàn của Xiêm-la-quốc tên *Mahachakri* đã đến Saigon, dưới tàu có bà Hoàng-thái-hậu Sombest Phra-Nam đi với hai ông hoàng Ngự-đệ, quan Ngoại-vụ-bộ-thượng-thơ và cung phi cũng bọn.

Có quan Thượng-thơ Xiêm-quốc ở đỗ thành Paris cũng có đi theo dưới tàu song đến thứ bảy 20 Mai đây thì người phải khởi hành nơi theo đường Á-Âu thiết-lộ mà trở về chỗ nhậm của người là bên Pháp-quốc.

Khi tàu vừa cập bến thì có quận Thống-đốc Nam-kỳ đến chào đực Hoàng-thái-Hậu; người bèn định người sẽ ngự giá lên bờ nội trong buổi chiều ấy.

Qua bốn giờ chiều thì quan Tổng-thống-toàn-quyền Luce cũng đến ra mắt đực Hoàng-thái-Hậu.

Chiếc *Mahachakri* này có quan Đô-thống-thủy-sư Rajavangsan quân suất, trọng-tải ba triệu kilos, chạy đặng 14 gúc (nghĩa là mỗi giờ chạy đặng 25 ngàn 928 thước), có trí 4 khẩu súng thần-công 12 phân và 8 khẩu 57 ly.

Cả thủy người ở dưới tàu là 384 người.

Bà Hoàng-thái-Hậu còn đình giá nơi đây đến ngày 23 Mai, rồi chiếc *Mahachakri* sẽ khởi trình, chớ người qua Hưởng-Cảng mà du ngoạn.

T. D. T.

THỜ-I-SỤ'-TÂN-THỜ'

Gắn mực thì đen, gắn đèn thì sáng

Có câu chữ Tàu rằng: *cận châu dã xích, cận mực dã hất*. Nghĩa là gần son thì đỏ, gần mực phải đen; chẳng tin cứ rờ tay trong chén son hay là gói son cho thường thử mà coi, làm sao khỏi ăn tay đỏ-hoặc, rửa nó ít nữa 5 ngày có khi chưa hết đỏ. Còn thợ tay vào bình mực hay là nghiên mực chừng đời ba ngày thử coi, làm sao khỏi mực ăn tay đen-mò, rửa tới 10 ngày e hãy còn đen. Ấy là nói vọc có một lần mà nghe ða! Ước nhiều lần thì trong Kiều có nói: *trót vì tay ðã nhuộm chàm, ðại rồi còn biết khôn làm sao ðây!*

Gắn đèn thì sáng, là lời tục bày ra nói cho có vụn, cho dễ nghe, và cho thanh-bai lời nói, chớ nghĩa nó cũng đồng với son; là có ý chỉ chỗ tối chỗ sáng cho thiên-hạ rõ. Cũng có ý nói: hệ gần nơi bóng đèn, thì chẳng làm việc này cũng làm việc khác, thế nào cũng hơn là ngồi chỗ thăm-tối, ðâu có muốn làm việc chi cũng không ðặng. Lại có ý nói về việc học: hệ gần nơi bóng đèn, làm sao cũng viết chữ cũng coi sách; như coi sách cho thường, ðầu ðạ tối thế nào, mà coi hoài cũng còn khá hơn là trí sáng ít hay coi sách; lại ngu thề nào ði nữa, mà siêng ham coi sách, còn hơn người giỏi giần lại làm biếng không coi. Năng coi thì trí hóa sẵn-sàng, muốn việc chi cũng ðều nhậm-lệ, nếu chẳng hay coi ðầu thạo mấy ất cũng ngăn-ngờ. Chơi với cuốn sách bóng đèn cho thường, thì càng ngày càng khéo-khôn, chơi với con trâu con bò thường thì càng ngày trâu cũng là trâu, bò thêm bò-la-bò-lết; lết-bết trâu cũng ra trâu, bò cũng là bò, không thấy ðều chi cho lạ giỏi ðặng.

Chơi với anh em bạn cũng ðồng như rửa, chơi với người hiền-lành thông thạo thì một ngày một hay một ngày một giỏi; chơi với ðứa con-ðồ ðàng-tử, ất một ngày kia sẽ bị chúng giết; không nữa cũng là bị tù, phạt, trói trắng. Cuộc thế lẩn-nhấn, vậy nên phải tìm chỗ phải chỗ chẳng mà làm bạn.

Nhờ cây táo

Hai tên học-trò rủ nhau ði chơi ngoài ðường, vừa ði ngang qua cây táo, một trò bị rách áo vì gai táo vương nhảm, bèn rắng sức nhổ cây táo lên. Trò kia hỏi: cây-cối vốn vô-trí, sao người lại giận nó làm chi vậy? Trò ấy ðáp rằng: Vì ðường này người bộ-hành thường qua lại lắm, cho nên tôi mới nhổ nó lên, phòng cho kẻ khác khỏi làm tai hại; chớ chẳng phải là tôi giận cái cây ấy mà làm gì, vì là lòng làm nhơn cho kẻ khác.

Chợtón: BÙI-HỮU-LƯỢNG.

NAM-KỲ NÔNG VỤ

BÉNTRE (Ngày 8 Mai)

Kể từ giữa tháng Avril, trời mưa xuống rồi; có nhiều ðám trọng lớn. Nhà làm ruộng khởi công cày ðất nơi ruộng bùng. Giá lúa 2 ðồng tám cắt, giá gạo thứ tốt từ 5 ðồng 1 cắt tới 5 ðồng 4 cắt, thứ vừa từ 4 ðồng tới 4 ðồng 4 cắt.

BÀRIA (Ngày 5 Mai)

Chỗ thi ðụn ðất trồng bắp, chỗ thi lo cày ðất gieo mạ.

Giá lúa từ 2 ðồng 7 cắt rười tới 3 ðồng 1 cắt rười, giá gạo từ 4 ðồng 1 cắt tới 5 ðồng rười.

HÀTIÊN (Ngày 1^{er} Mai)

Giá lúa từ 3 ðồng tới 3 ðồng 2 cắt, giá gạo từ 5 ðồng 8 cắt cho tới 6 ðồng.

Bồn-quán ðã rao chẳng biết mấy lần xin liệt vị khán quan có gởi tiền ðến thì phải mua mandat ðừng bỏ bạc vào thơ mà gởi, có mất Bồn-quán chẳng biết, sao chừ vị còn gởi như vậy hoài. Mới ðây có một vị ở Vũng liêm gởi một cái thơ recommandé; khi ðở thơ ra thì ðọc trong lời, thơ nói có bỏ bạc theo mà chẳng thấy chi cả.

Vậy từ này xin lục châu quán từ rấn nhớ.

CÔNG VĂN LƯ'ỚC LỤC

LỜI RAO

Bởi muối ở Bắcliêu thất mùa nên nhơn dân sợ chẳng có muối mà dùng. Ai nấy hãy an tâm. chớ lo sợ thiếu muối vì Nhà-nước có lập thể mà mua nhiều muối ngoài Trung-kỳ cho xứ Nam-kỳ tiêu dụng. Sở phi chớ Nhà-nước chịu và muối ấy sẽ bán như muối Nam kỳ chẳng lên giá chút nào.

QUỐC AN DƯƠNG LÃO

Vi lời nghị quan Tổng-thống Toàn-quyền ngày 5 Mai 1911:

Phần hưu tri vì giúp việc thâm niên ban cấp cho ông Lê-văn-Tú, Tri-huyện nhứt hạng thuộc ngạch Nam-kỳ, đã được hồi hưu vì lời nghị ngày 22 Décembre 1910, nay định mỗi năm là 230 đồng.

Vi lời nghị quan Tổng-thống Toàn-quyền ngày 7 Mai 1911:

Phần tiền hưu tri vì giúp việc thâm niên ban cấp cho ông Trần-đắc-Sang Tri-huyện nhì hạng thuộc ngạch Nam-kỳ, đã được hồi hưu vì lời nghị ngày 22 Décembre 1910, nay định là 223 đồng.

CẤP BẰNG ĐỒI CHỖ

Vi lời nghị quan Nguyên-soái Nam-kỳ, ngày 19 Avril 1911:

Ông Trần-quang-Sám, Tri-huyện nhứt hạng, mãn phép nghĩ, bây giờ đòi đi tòng quyền quan Chánh-bổ chủ tỉnh Rạchgiá, thiên nhậm quận Giồng-riêng, thể cho ông Trần-v-Dương, Tri-huyện nhứt hạng xin phép nghĩ.

Vi lời nghị quan Nguyên-soái Nam-kỳ, ngày 8 Avril 1911:

Thầy Nguyễn-ngọc-Thiều, được lãnh cấp bằng Phó-tổng, tòng Hòa-quới, tỉnh Mỹtho.

Vi lời nghị quan Nguyên-soái Nam-kỳ, ngày 10 Avril 1911:

Thầy Võ-hà Thanh, Hương-sr làng Bửu-long, được lãnh cấp bằng Phó-tổng nhì hạng, tòng Phước-vinh-trung tỉnh Biên-hóa.

NGOẠI SỬ TRUYỆN



LÝ-THỜI-QUAI túy tửu thọ oan hình

(Tiếp theo)

Con ngựa thấy vậy hết hồn vọt quẹo đại qua đường Catinat mà chạy thẳng lên Nhà-thờ, thẳng đánh xe hết sức kèm chế cũng chẳng dặng, con ngựa cứ sải ngay theo đường mau đường tên bản, người trên xe và khách đi đường đều hoảng hốt, chạy ngang đến trước nhà Cadastre (bây giờ là Commissariat Central) thì giấy cương đã đứt, thẳng đánh xe lúc này chết điển; bèn la lên xin những kẻ đi đường niều giùm con ngựa lại, trong xe con Mấn đã khóc ó lên, phứt đầu có hai người rất nên vạm vỡ chạy đại vô nắm một người một mếp hàm thiếc mà tri lại, song cũng chẳng nao núng chi đến con ngựa, nó cứ việc lỏi đi một đôi hai người ấy hoảng kinh, đều phải buông mà nhẩy trái ra, thiên hạ hai bên thấy vậy thì la ó om sòm, vì còn chẳng dấy một frăm rười thườc nữa, ắt nó phải đụng nhào vô vách Nhà-thờ thì con ngựa, thẳng đánh xe và cái xe đều phải nát hết với hai người bộ hành ở trong xe ấy.

May đâu có một người linh tuấn thành rất nên can đảm, thấy sự hiểm nghèo đường ấy bèn chẳng chút sợ sệt đứng ngay giữa đường mà đợi xe ấy tới, khi xe vừa tới thì nhảy đại vô ôm nơi cổ con ngựa mà đeo cứng vào đó, có ý làm cho nặng cái cổ nó cho nó phải đứng lại, dè đâu con ngựa lúc ấy như điên chẳng biết chi cả, lại rãng hết sức mà chạy cách dữ tợn hơn nữa, tề ra anh ta đã chẳng cứu dặng ba mạng người kia mà lại đem thêm cái mạng anh ta vào nơi hiểm nghèo ấy nữa, vì đã do

lỡ nơi cò nó rồi, mà đương lúc ấy ai dám buông
thời thiên hạ mỗi người ai ai cũng đều chắc
lười, lác đầu vì biết chẳng còn thể chi mà
cứu nữa rồi. Hai người bộ hành một người
linh tuấn thành và thẳng đánh xe đều chắc
phải nát với cái xe, và con ngựa trong giây
phút đây chờ làm sao cho khỏi dặng? Còn
chừng mười mấy thước nữa thì cái xe đã tới
yách Nhà-thờ rồi, nội trong nửa phút đồng hồ
nữa thì mạng của bốn người này phải
đứt. Dè đầu cách Nhà-thờ chừng mười thước
có để một cái ghế dài chụm sắt gần bên cái
mé hồ nước (1), trên ghế ấy có một người
tuổi ước ba mươi lăm, tay chơn vạm vỡ đang
ngồi ngắm một cái ống điếu cây hút cách tề
tĩnh vô sự dường như chẳng thấy cái xe ấy sẽ
chạy ngay đến trước mặt mình vậy, có người
thấy vậy bèn la lên rằng: ai ngồi trên ghế đó
muốn tự vận hay sao. Nói chi thì người ấy
cũng điềm nhiên, cứ việc hút thuốc mà mắt
ngó chằm chỉ cái xe ấy, đến khi còn chừng vài
thước nữa mà cái xe tới, anh ta mới vội vàng
bước trái ra sau cái ghế thì xe ấy đã tới rồi,
anh ta liền đánh vô tam tinh con ngựa một
cái rất mạnh rồi nắm chóp mao mà xô trở lại,
con ngựa đang trốn chạy lung, thỉnh linh dưới
chơn thì vấp nhằm cái ghế, ghế ấy đã dài lại
chụm sắt cho nên nặng lắm làm cho hai cẳng
trước nó dường như đã gãy, trên đầu thêm bị
đánh một cái rất mạnh đã tóa hóa con mắt,
phần thì bị xô ngược lại nữa cho nên phải té
nhào xuống đất đứt hết đồ bặc kể, song cái
xe ngừng lại vững vàng. Thiên hạ thấy xe ngừng
rồi thì đồng áp lại mà vây chung quanh cái xe.
Lúc ấy có hai người biện tây và hai tên lính
chạy lại vách thiên hạ vô dờ con ngựa đứng
dậy dặng đem người lính ra, vì lúc té xuống
thì nó nằm cái đầu nó trên bắp vế anh lính
nên anh ta dấy không dặng, đến chừng dờ
con ngựa rồi anh ta mới đứng dậy thì coi lại
cái cẳng trâu da, lại cái tay mặt bị chổi vô
trong song ghế nên phải trặc; hai người biện
liền lại mở cửa xe thì thấy con Mãn đã bất tỉnh
nhơn sự, mặt mày tái lét, nằm xiên trên xe,
còn người bà cũng đã hết hồn, lúc ấy may gặp

(1) Thuở ấy trước Nhà-thờ có làm một cái bồn
chính giữa, bồn ấy có đặt với nước xit lên chớ chưa
có hình Đông-Cang nơi đó

có ông thầy thuốc vừa đi ngang qua đó, thấy
vậy thì lật đật biểu mau khiêng con Mãn lại
nhà thuốc gần đó chờ ông cứu cấp giùm cho
và dắc luôn tên lính lại đó cho ông bỏ giùm
cho luôn trốn thể. Nói rồi họ liền công con
Mãn lại 1 cái nhà thuốc ở đường Catinat;
đem đến nơi, ông thầy thuốc biểu lấy hoàng-khi
chờ con Mãn hit, hit vài cái thì nó đã tỉnh lại,
đoạn ông hiệu lấy đồ bỏ cho tên lính, đang lúc
đang này ông thầy thuốc cứu tỉnh con Mãn và
bỏ cho tên lính thì đằng kia hai người biện hỏi
hết mọi việc đầu đuôi và hỏi tên họ người can
đảm đã cứu dặng bốn mạng con người ấy, tề
ra người này chẳng biết tên họ mình là chi
hết.

Sau sẽ tiếp theo

TRƯƠNG-DUY-TOÀN.

TÔNG HỌC TÂN THƠ

Bài thứ I

KỶ DUYÊN XẢO NGỘ

Lời xưa có nói: cuộc Jrong duyên là tự nơi
tiền định, đầu người có sức lo cho mấy cũng
chẳng dặng; có duyên nợ cùng nhau đầu muốn
trùng ngàn dặm thì cũng gặp, bằng không
duyên nợ như nơi tiên cảnh là chỗ gần chốn
đào huê mà cũng chẳng dặng. — Nay thấy
cuộc nhơn duyên rất lạ nên gọi là **Kiều Thái-**
thứ loạn diêm hoang ương phở, tích này
ra nơi đời Đại-Tống năm canh-hưng.

Tại phủ Cang-châu có một người họ Lư
tên Bình-Nghĩa, vẫn là y-gia xuất thân; làm
bạn với bà Đạm-thị má-má, sanh dặng một
trai một gái; con trai tên là Lư-Thất, một
đấng khác phàm, tuổi vừa lúc nhược quan
thì đã nạp sinh cùng con gái của bà Tôn-
quả-Phụ tên là Tôn-châu-Di.

Còn Lư-Thất này từ nhỏ đến lớn thì chuyên
một nghề học tập công thơ mà thôi. Đến khi
tuổi trên 16 Lư-bình-Nghĩa lại muốn cho con
thời học bôn cũ, dặng học qua nghề làm thuốc;
nhưng vậy Lư-Thất lập chí chẳng chịu. Còn
người con gái tên là Lư-huê-Nương tuổi vừa

15 thời đã chịu sinh với một người ở tiệm thuốc bắc cũng ở gần đó tên là Bùi-Chánh, con trai của Bùi-cửu-Lão, nàng Huệ-Nương này từ dung diễm lệ, yêu điệu khác thường.

Thiết là :

Mây nga sắc lêm, mắt phụng tốt tươi;
Lưng như nhành liễu gió đưa, mặt tợ bông
kiều rẩy nước;
Thề chí nhẹ nhàn, dám sánh lúc Hôn trào
nàng Phi-Yến;
Phong-lưu cốt cách, tốt như Ngô quốc ả
Tây-Thi.
Hình đường tiên tử xuống non-gian;
Dạng thể hằng nga lila nguyệt điện.

Hơi đâu mà kể những bề mỹ mạo của Huệ-Nương; xin nói về vợ chồng Lư-công thấy con lớn rồi thương lượng cùng nhau muốn cậy mai đến Tôn-gia phòng toan bề cưới hỏi cho rồi. Còn bên Bùi-cửu-Lão cũng cậy mai đến nói việc của Huệ-Nương đặt cưới cho rồi.

Vì vậy Lư-công đối với mai non mà rằng: « Người hãy về tỏ cùng Bùi-thân gia rằng: con gái lão tuổi còn thơ ấu, phần thi đồ trang sức sắm cũng chưa đủ, thủng thẳng đề lão lo cưới vợ cho con trai lão đã; rồi lão sẽ lo mà gả con gái. Mai non đem mấy lời của ông Lư-công về thuật lại cho Bùi gia nghe.

Nguyên ông Bùi-cửu-Lão này tuổi đã già mới sanh được một đứa con, cho nên coi như vàng như ngọc; vì sợ mưa gió không chừng muốn lo cưới phước đi cho rồi; ngộ sanh con để cháu được có người hậu tự. Ngày nay thấy Lư-công từ thối thì chẳng vừa lòng; rồi lại cậy người đến Lư-gia trao lời rằng. Lịnh-ái tuổi được 15 thì cũng nên lo gả cho rồi, nếu đề ngày sau có đồ bề sự chi, càng hóa việc chẳng tốt, (nữ đại bất hôn) còn đồ trang sức chẳng cần chi cho nhiều, xin thân-gia từ phước đi cho rồi.

Mai non đến nói cũng nhiều lần mà Lư-công lập chí chẳng chịu, muốn trước cưới vợ cho con trai, rồi sau sẽ gả con gái.

(Sau sẽ tiếp theo).

Ô-môn,
NGUYỄN-HỮU-HẠP.

SU'U XUẤT TÂN KỶ

Sách báu lạ

Tuy là đức giám-quốc Roosevelt có nhiều sách báu lạ vô cùng, song cũng chẳng có cuốn nào mà sánh cho lại cuốn sách **Coran**, là sách biên điều luật đạo Hồi-hồi, của vua nước Perse bây giờ.

Sách ấy nguyên của đầu mục xứ Afghanistan cho vua nước Perse, người ta đánh giá nó ít nữa là 75 muôn quan, vì trong ấy nhiều châu ngọc lắm. Sách ấy đã giao cho người giữ tàn-thơ-lâu, của đền thờ đạo Hồi-hồi, nơi thành Isnan Ruza, là chính nơi Thánh-đường của người Perse.

Cuốn sách luật này bằng chữ viết, có dậm đồ châu báu cho ra sáng sủa, chứ chẳng phải chữ in thường đó đâu, lại dùng da chiến thuộc mà làm ra như giấy dặng mà viết sách ấy.

Cái bìa nó bằng vàng đặc giầy bảy ly có chạm hình bóng trượng-trời những cung nguyệt, các ngôi tinh tú, vân vân..., nội đó phải nhận hết 109 hột ngọc thủy xoàng, 122 hột đá-minh-châu và 168 hột trai rất quý lạ hơn hết.

Cuốn sách ấy bề ngang một tấc rưỡi bề dài hai tấc, ngoài có làm một cái vỏ bằng bạc mà bao lại.

Súng to

Cách bốn, trăm năm mươi tám năm trước, nghĩa là ngày 26 tháng Mai năm 1453 vua Mahomet thứ nhì lấy được thành Constantinople, vua Mahomet vây thành này đã lâu, công phá đã hết sức mới lấy được.

Bởi ấy trong lúc công thành người có chế ra một cây súng rất to, súng ấy làm tại thành Andrinople, rước một thợ đúc xứ Hongrie về coi đúc súng ấy. Thợ đó chưa biết làm đạn bằng thép bằng sắt, nên cứ bắn đạn bằng đá mà thôi, vậy đạn đá súng này bề hoành đo ước trót thước Langsa, nặng nội một ngàn hai trăm cân. Súng ấy nổ lớn lắm, cho nên xa hết sức cũng nghe thấu.

Khi đúc rồi phải chở từ thành Andrinople qua thành Constantinople cách xa hơn sáu

dặm, nên phải dùng 100 con bò, lại phụ thêm 250 người và 400 người giữ cho nó khỏi ngã.

Mỗi lần bắn phải nạp hai giờ đồng hồ, mỗi ngày bắn đặng tám tiếng mà thôi. Song súng ấy chẳng dùng đặng lâu, vì bữa kia muốn phá cửa thành, vua Mahomet truyền đem đến ngay cửa mà bắn, dè đầu súng ấy nổ vỡ ra từ miếng (tục kêu là súng dẻ) làm phải chết hết 700 người coi việc bắn đó và tên thợ Hongrois đứng coi đúc nó cũng chết luôn.

Cũng bởi lúc ấy còn què chẳng độ sức mạnh thuốc súng với sự chắc cây súng đặng nên phải vậy.

TOÀN.

NHÀN ĐÀM

Truyện người buôn bán với bầy khỉ

Người mình thường nói loài khỉ có tánh hay bắt chước, thấy chi đều muốn làm theo hết; vậy xin coi truyện này thì đủ hiểu tánh nó.

Khỉ kia có một người bán nón, mang một gói lớn đi vào trong xóm mà bán, nhằm tiết trời hạ, nắng trưa hực hực như lửa lò, anh ta mệt đã hết sức, đi chẳng nổi nữa, thời may thấy trước xa có một cây đại-thọ, tàng nhánh sum sê bèn tỉnh thẳng đến cội cây ấy mà nghỉ ngơi một lát, tạm trốn nắng vài giờ. Đi đến nơi rồi dè gói xuống, mở ra lấy một cái mũ đội lên, rồi mới nằm dài xuống, gối đầu nơi rễ cây mà ngủ, vì sợ lúc ngủ quên có bóng nắng gội vào đầu chẳng.

Rủi thay, trên cây ấy có một bầy khỉ hơn vài mươi con, mà anh ta bắt ý chẳng thấy; nên đến khi anh ta ngủ mê rồi, ngáy pho pho, thì bầy khỉ liền tuốt xuống, lại mở gói nón ra rồi mỗi con cũng bắt chước lấy mỗi cái mà

đội như anh ta vậy, đội rồi thăng lên cây hết. Giây lâu tên bán nón thức giậy trong mình đã khô hết mỗi mệt rồi, song coi lại thì gói nón đã hết tron, chẳng biết quản gian tế nào lấy, đang suy nghĩ chợt thấy dấu cẳng nhỏ nhỏ dầy nơi dưới cát, coi kỹ lại thì là dấu cẳng khỉ, anh ta biết chắc là khỉ đến lấy nón mình chớ chẳng ai, bèn ngó trực lên ngọn cây thì thấy thoi, cựa khỉ nào cũng đội nón đồ lòm ngòi coi tề chỉnh lắm, anh ta nổi xung thiên, song cũng chẳng biết làm sao mà đòi nón lại bèn vát đá gạch mà liện nó, thì nó cũng hái trái cây mà liện lại, tưng thế anh ta chỉ nó mà chưởi mắng ọm sòm, nó cũng nhóp nhép miệng nhằn răng làm như mắng lại vậy, trời đã xế qua mà anh ta chẳng làm chi cho bầy khỉ trả nón lại hết, đến cùng nước rồi, anh ta mới nghĩ lại, nhà mình thì nghèo, vốn liếng có bấy nhiêu nếu chẳng lấy lại đặng thì còn gì mà buôn bán nữa, ắt vợ con mình chết đói chớ chẳng không. Nghĩ đến đó rồi thì buồn-bực vô cùng, lại tức mình âm ách, liền giựt cái nón liện xuống đất mà bứt đầu bứt cổ, dè đầu bầy khỉ thấy anh ta giựt nón quăng xuống đất thì nó cũng làm theo, bèn giựt nón của nó đang đội, trên đầu mà quăng xuống rào, dường như một đám mưa nón vậy. Anh bán nón mừng hết đời mừng, lật đật chạy đi lượm thì chẳng thiếu một cái. Ấy là việc làm tinh cò chẳng dè được việc như vậy.

Luy-Mã-Đề.

Tánh xấu

Xóm kia có anh Trần tánh hay ó-nhon-thăng-kỷ, thường chẳng muốn cho ai đặng hơn mình cả, mỗi mỗi việc chi cũng muốn cho mình đặng trên người hoai mà thôi, nếu thấy có ai làm đặng sự chi hơn mình, thì đem lòng ganh gờ, ghét đặng ghét cay; lại có một anh Lê nọ tánh rất tham lam; bữa kia hai gã đều có việc phải đi đến làng gần đó, đi đường gặp nhau, hai

bọn mắng rở hôi chào, đến khi hỏi lại thì mới rõ cũng đồng đi một đường với nhau, thì lại càng vui hơn nữa, vừa đi vừa nói chuyện; đi đến nửa đường ngan qua dưới chơn một hòn núi kia, thỉnh linh gặp một tiên-ông đang đi ngoạn cảnh, sau lưng có theo một tiên-đồng; hai gã nhằm hình trạng phi-phàm bên biết là Dị nhơn nên đồng bước đến quì lạy mà ra mắt. Tiên-ông thấy vậy ngỡ hai người rồi cười mà nói rằng: *Ta chẳng dấu chỉ hai người, ta thất ở Bồng-lai, đến đây ngoạn cảnh; vậy hai người có muốn xin đều chỉ chàng? Muốn xin chỉ ta cho hết, song ta giao trước, bắt câu là xin vật chi, cứ đưa mở miệng xin đó, ta cho một phần, còn đưa làm thỉnh ta lại cho bằng hai, hạng cho bầy trong một giờ phải xin, bằng quá thì chàng đừng. Nói rồi hóa ra một trận gió mà bay mất, hai gã bèn đứng giậy nghĩ suy.*

Chữ Trần thì tự tư trong bụng rằng: *Nếu mình xin vật chi thì nóặng nhiều hơn mình, vậy thì chịu sao đặng, chỉ bằng đề cho nó xin, mình làm thỉnh mà đặng trên nó chơi.*

Còn tên Lê lại nghĩ: *Nếu mình xin thì mình ít hơn nó chỉ bằng đề nó xin mình mới đặng nhiều. Nghĩ rồi bèn bảo anh Trần: thôi anh xin chi thì xin đi, chớ tôi không biết giống gì mà xin nữa. Chữ Trần lại biểu: Thử anh xin đi mà, tôi nghĩ không biết xin chi hết.*

Hai người giàng qua giàng lại, mà chẳng ai chịu xin hết, đến rớt bèn gây lộn với nhau cũng chẳng ai chịu mở miệng; chừng coi đồng hồ còn có năm phút nữa đã đúng giờ, anh Trần bèn nổi xung thiên lại ý mình mạnh bèn nhảy lại chấn cổ anh Lê đề xuống mà hăm rằng: *nếu mấy chàng xin thì tao đánh chết. Tên Lê tức mình liền nói lớn rằng: Buồn ra tao xin chớ. Anh Trần liền buồn ra, thì Lê ta bèn vái xin cho mình cụt hết một tay; tức thì thấy cánh tay anh Lê rớt ra một cánh, còn anh Trần thì hai tay đều rớt một lược. Trần thấy vậy tức mình lại vọt miệng vái cho mình đui*

một con mắt, tức thì Lê phải đui hai con, kể mãi giờ xin nữa không đặng; phải còn giờ nhiều khi sắp này nó xin một hồi, chắc cũng chết hết bà con chớ chẳng không.

Hỡi ôi! Người đời nghĩ cũng lạ thay: Thà mình chịu hại, dặng cho kẻ khác phải thọ hại nhiều hơn thì lấy làm đất chi vậy. Chớ chẳng cam mình hưởng phước ít mà có người dặng hưởng phước nhiều đâu. Thấy đời như thế có nên ngán hay chẳng?

TOÀN.



THAI

Từ này về sau mỗi tuần Bồn-quản ra một câu Thai, có định số thứ tự, mỗi câu hạn cho 15 ngày thì thời thầu bài đáp. Qua tới ngày 21 sẽ ấn hành câu nào đáp trúng và tên họ người gởi bài ấy.

Những thơ đáp thai thì phải đề ngoài bao thơ chữ Thai và số câu thai cho lớn dặng đề sắp.

SỐ 28. — SƯƠNG IN MẶT TUYẾT PHA
THÂN, TRÊN VÀNG LỬNG ĐỪNG NHƯ
GẮN NHƯ XA.

Xuất thượng cảm.

Chấm thai

Số 25. Thôi đã mặt lặn thì thôi, đi đản
chẳng biết con người Sở-Khanh.

Xuất được nhưt vị là:

Vị ÍT-TRÍ.

Hai vị sau đây đều đáp trúng:

Bétre. — M. Hương-quân Cường tổng Bảo
thuận làng Mỹ-chánh.

M. Bétre. — M. Phục Bảo-thuận, Mỹ-
Chánh.

TRƯƠNG-DUY-TOÀN

THƠ TÍN VẮNG LẠI

Dữ nhị Hứa-tiên-sanh luận

Thấy tờ L. T. T. V. số 170, có bài thơ tin vắng lại của hai vị tiên-sanh quý danh là Hứa-Cường, Hứa-Ngoạt, ở Thời-thạnh, Thời-thuận Cẩn-thơ.

Hai vị này muốn vấn nạn những người ra mấy câu đối ể đã ấn hành trong các tờ nhật-báo, như những câu: **ngón chưng cái chai cứng**, vân vân...

Vì vậy nên tôi phải nói ra đây, xin Lục-châu quân-tử tường lãm, mà phải xét giùm lẽ phải chẳng.

Vấn cuộc làm bài vờ, hay là xai, đối đặng báo mà chơi, thì ai ai cũng đều có ý vui với đồng bang, cùng giúp sự tấn ích cho báo quán, nếu mà ai đối hay, xai trúng, thì đặng lãnh thưởng lại có tiếng tăm, còn những người mà ra, mệt nhọc thì có, chứ ích lợi vốn không. đều sự cầu vui, thì ai mà so hơn tin thiệt. Còn những người mà giải xai hay là đáp đối, rất hay rất trúng, mà thi-xã-chữ-nhơn bắt đi không lấy đậu cho mình, thì phải ức phải giận, là bởi *vấn chương thiên cổ sự, dặt thất thốn tâm tri*, hoặc tư, hoặc vị, hoặc yếm đảo tài nhơn, thì tức mình mà nói cho nhằm lẽ, phải nài người ra câu ấy, xai lại đối lại cho mình coi, như có hay hơn mình thì thôi, bằng có giờ hơn câu của mình, thì sẽ vấn hoành công khi, mới nhằm lẽ đời, chứ như sự ra đối xưa nay thiếu chi ông ra rồi mà đối lại chẳng đặng.

Thì như câu: *Yên-tỏa-tri-đường-liêu* thì Thánh-hiền còn phải tuyệt đối, hướn là ai mà dám chắc mỗi câu đều mỗi đối đặng cả.

Còn như Hứa-tiên-sanh, vô cơ mà khu khu kêu nài mấy ông chủ đối, biểu phải đối lại, làm như vậy là có ý muốn vấn nạn người ta đó gì?...

Nhị vị tiên-sanh ôi, như có giúp cho đồng-bang đặng, thì giúp bằng không thì tạ thị bằng

quan, chứ hai ông mà hỏi như vậy dẫu cho chúng tôi có đối lại chẳng đặng đi nữa, cũng chẳng có hồ'chở nào, vì có câu: *Yên-tỏa-tri-đường-liêu*, mà thành-hiền còn phải tuyệt đối đó thay, huống nay là anh em chúng tôi; còn hai ông hay vấn nạn như vậy, thì lại e có mất vui cho đồng-bang, và thất lợi cho báo-quán lắm đó, chẳng phải là có mấy câu hai ông nói đây, hãy còn nhiều câu lắm, hễ đánh trống thì phải động tới chuông, những mấy ông có ra rồi, mà chưa ai đối đặng, nay nghe cái giọng nói của hai tiên-sanh thì cũng phải lo lắng mà đối lại cho rồi kéo chẳng biết ngày nào hai tiên-sanh kêu tên mà hỏi nữa. Hai ông làm chi cho nào động lòng người đã mất vui cho đồng-bang, lại thất lợi cho báo-quán dữ vậy.

Cớ sao mà tôi chỉ sự mất vui cho đồng-bang thất lợi cho báo-quán?

Nghĩa là vậy: vờ những người đặt bài vờ, cùng ra xai đối, thì là cố ý vui với đồng bang, mới chịu mệt nhọc mà làm ra cho đồng-bang chơi, như em thắm, thì người vui, mình cũng đặng vui, đặng vui thì còn làm thêm nữa, chứ như làm ra mà có kẻ thời lòng tìm vich, kiếm chuyện mà vấn nạn nhau, lại nội cơ câu cao thấp với nhau cho hại cái nghĩa đồng-bang thì ai mà vui vậy đặng, nếu mà không vui vậy đặng thì ai làm bài vờ xai đối làm chi, nếu nhị tiên-sanh nói mất muốn làm thơ-sanh, đặng mà vấn nạn như vậy, thì e động tâm lòng sáu châu quân-tử, các quân-tai-nhơn, người ta ngại có kẻ vấn nạn nhiều lời, mà chẳng làm bài vờ cho đồng-bang xem, thì các quán nhật-báo cũng phải thất lợi, thì còn có sự vui ở mô sự ích ở mô.

Còn như hai tiên-sanh mà có lòng thành thiệt, muốn cầu sự học vấn với bằng-hữu, thì phải lễ hiền hạ sĩ làm sao cho êm lỏ tai sáu châu quân-tử, 21 tỉnh tài-nhơn, hoặc ông này không chỉ bạo thì cũng còn ông khác giúp giùm, chứ cái đám văn nhân chẳng nên dùng lời khích trống.

Còn tôi mà ra câu đối **ngón-chưng-cái, chai-cứng**, thì tôi cũng biết là mất chức, nhưng mà mất với một tôi chứ còn sáu châu quân-tử, tướng còn có người đối đặng, vì có

câu rằng: nhưt nhơn chi tri hữu hạng, thiên hạ chi lý vô cùng, nên tôi đăng báo cho lục-châu đối chơi, vậy mà tôi còn sợ nhọc nhàn, lao tâm tiêu tử cho nhau, nên tôi tạ giáo ngân năm nguyên đặng mà bỏ lao cho những vị có công nghĩ, đặng trọn nghĩa với đồng-bang.

Còn như hai tiên-sanh mà có lòng muốn cho mấy câu ấy thành đối, sao chẳng gia tăng tạ giáo ngân mỗi câu thêm là kỹ bội, đặng cho sáu châu anh tài thấy có hậu thưởng mà người ráng sức, hoặc may cũng có người đối đặng một vài câu cho hai tiên-sanh học, chớ hai tiên-sanh nói mà tổn có một con cò mưoi, mà lại làm cho buồn gia đồng-bang, thất lợi cho báo-quan về sau thì chẳng khá nên nói.

Còn cái phạn sự tôi là kẻ tài sơ học siển, vì ham vui với đồng-bang, mà bị ông Hứa-Cường và ông Hứa-Ngoạt vấn nạn, biểu phải đối lại câu của mình ra đó, vậy thì oan gia nghi giải bất nghi kết, dầu có dỡ cũng phải đối một câu mà trả nợ cho rồi.

Ngón chưng cái, chai cứng.

Sợi tóc con, tốt cong.

Pnom-penh le 9 mai 1911.

LÂM-TỨC.

Trả lời cho M. T. P. Běntre. — Bài của thầy hay có lời lý-luận, hỏi cơ cầu quá, nên Bồn-quán e in chẳng tiện, chớ phép làm nhưt trình thì cầu cho có bài mà in, lẽ nào đặng bài lại đề đó là nghĩa gì? Còn câu thai số 16 đã gửi thưởng lâu rồi như thầy không đặng, ấy có khi tại lạc đó.

Trả lời cho M. Lý-việt T. Đ. Vinhlong. —

Câu thai: Nóc nhà hay mùa, táo chua ra sân; khán-quan gửi bài đáp tuy trúng, song đã trễ hạng kỳ, khi thơ tới thì nhưt trình đã sắp rồi nên đem tên vào nữa không đặng.

GIA TRUYỀN TẬP

C — NƯỚC SỨC MIỆNG CHO NGƯỜI

HAY HÚT THUỐC

Hút thuốc nhiều thì nó hay đắng miệng, hôi miệng v. v. Vậy phải năng súc miệng cho thường cho khỏi sanh bệnh. Thứ nước sau này dùng mà súc miệng tốt lắm.

Lấy 8 grammes *Chlorure de Calcium* (muối hột).

34 id. *Eau distillée* (nước lọc).

34 id. *Alcool à 350* (rượu 35 chữ).

11 id. *Essence de girofles* (dầu đinh hương).

Trộn mấy món lại với nhau. Chừng súc miệng lấy nửa muỗng nhỏ thuốc này pha vô một ly nước lạnh. Một ngày súc đôi ba lần, hay là nhiều hơn thì càng tốt hơn nữa.

CI — LÀM CHO RUỒI MUỖI ĐỪNG LÀM ĐƠ LẮM KHUÔN KIẾN PHẾT VÀNG

Khuôn kiến khuôn biển phết vàng, hề ruồi muỗi đậu tới thì phần nó làm có đóm đen đen nó thắm vô nước vàng rửa không đi. Muốn cho loại đơ dáy ấy lánh cho xa, thì lấy 6 củ hành tây bỏ vô nửa ve lit nước nấu cho sôi đôi ba giâu, đoạn lấy nước ấy thoa vào các thứ khuôn phết vàng thì tức nhiên ruồi muỗi không dám đậu tới.

CII — CÁCH VẼ TRÊN VỎ TRỨNG GÀ

Lấy viết chằm vô mỡ còn nóng rồi vẽ hay là viết chữ trên trứng gà, đợi cho khô mỡ, rồi bỏ vô giấm ngâm chừng 3 giờ lấy ra rửa cho sạch lược đi, thì trên trứng gà đều có chữ có hình nổi lên.

ANNA MIT.

HỘI ĐUA NGỰA BIÊN-HÒA

**Nhóm ngày Chúa-nhứt Lễ Pentecôte
nhằm 4 Juin 1911**

Chiều ngày ấy sẽ có một chuyến xe lửa chạy thêm cho thiên-hạ về Saigon.

Giá chỗ mỗi con ngựa là 2 \$ 04.

Chủ ngựa thì trả nửa phần tiền xe mà thôi.

Khí sự đua đúng 3 giờ rưỡi chiều, đua chạy vòng qua phía tả, chạy vòng trái, (nghĩa là nghịch với vòng ở Saigon, vì ở Saigon chạy vòng mặt).

Qua đến ngày thứ tư 31 Mai 9 giờ sớm mai thì thời phân giấy chịu đua nữa.

Lại như chịu đua rồi muốn rút ra không đua nữa thì phải đợi qua bữa thứ sáu 2 Juin bốn giờ chiều.

Lời dặn. — Chủ ngựa phải gọi tên họ đến cho hội, đăng hội có gởi tờ giao ước chịu đua, phòng có cầm tờ ấy mà đi thì xe lửa ăn sực phần tiền chủ đi, sực tiền chỗ ngựa, và không ăn tiền đưa giữ ngựa.

Phần thưởng Nhà-quê: 3 giờ rưỡi
1,200 thước đua sải;

Ăn mặc sao cũng đăng. — Không cần. — Vô đua khỏi đồng tiền.

Hạng nhứt = 20 \$ 00, hạng nhì = 10 \$ 00
hạng ba = 5 \$ 00, để cho ngựa hạt Biên-hòa
thử nay chưa ăn hạng nhứt lần nào.

Phần thưởng Đông-Nai: 4 giờ
1,600 thước chạy đường bằng;

Hạng nhứt = 30 \$ 00; hạng nhì = 20 \$ 00;
hạng ba thì ăn đăng bội nhị tiền mình đóng
vào mà chịu đua, nếu đăng tám con vào đua
cổ ấy.

Để cho những ngựa vào nơi Đông-dương
này mà chưa ăn đăng 200 đồng về cuộc đua
đường bằng trong mùa đua năm 1910 và 1911.

Cứ hễ con nào trong mùa này mà ăn đăng
160 \$ thì phải chớ thêm một kilo, còn con

nào ăn đăng 400 \$ trong mấy mùa đua trước,
thì cũng thêm nặng một kilo vậy.

Như ngựa nào xưa nay chưa ăn thì đăng
bớt nhẹ 2 kilos.

Tiền đóng chịu vô đua. . . 3 \$ 00

Tiền rút ra không đua. . . 1 50

Phần thưởng hạt Biên-hòa: 4 giờ rưỡi
1.800 thước chạy đường bằng.

Hạng nhứt = 40 \$ 00; hạng nhì = 20 \$ 00
hạng ba 10 \$ 00.

Để cho ngựa hạt Biên-hòa thử nay, theo
cuộc đua thường, chưa ăn lần nào.

Cán nặng 44 kilos — ăn mặc tự y.

Tiền đóng chịu vô đua. . . 1 \$ 00

Tiền rút ra không đua. . . 0 50

Còn như ngựa nào đã có ăn trong các cuộc
đua thường ấy, thì hễ mỗi lần ăn mỗi phải
chờ thêm 1 kilo nặng.

Phần thưởng đua hai vòng: 5 giờ rưỡi,
2,400 thước chạy đường bằng.

Hạng nhứt 130 = \$ 00; hạng nhì = 30 \$ 00;
hạng ba thì nếu có tám con vào đua cổ ấy thì
đăng ăn bội nhị số tiền mình đóng chịu vô
đua.

Để cho những ngựa nội cõi Đông-dương nào
mà nội mùa đua năm 1910 đến 1911, chưa ăn
đăng trên 400 đồng, và từ buổi nhỏ ra đua
đến giờ mà chưa ăn đăng trên 1000 đồng trong
cuộc đua đường bằng.

Nếu nội trong mùa đua 1910-1911 mà con
nào ăn đăng 100 đồng thì phải chớ thêm 1 kilo.

Còn con nào ăn đăng 400 đồng trong mấy
mùa đua trước thì cũng phải thêm nặng 1 kilo.

Ngựa nào xưa nay chưa ăn thì đăng bớt nhẹ
2 kilos.

Tiền đóng chịu vô đua. . . 5 \$ 00

Tiền chịu rút ra không đua . . . 2 50

Phần thưởng bánh-ca-u-su, 6 giờ chiều.

Cho các xe bộ.

Hạng nhứt = 15 đồng; hạng nhì = 10 đồng;
hạng ba = 5 đồng; chạy 1.200 thước.

Xe nào trước nay có ăn rồi thì cứ mỗi lần
ăn phải chấp 10 thước.

Có cả ăn thua.

Saigon. — Imp. F. H. SCHNEIDER, Directeur-Gérant.

NHÀ BÁN SÁCH
ĐÔNG SÁCH
HUYNH-KIM-DANH
 Đường CATINAT
 SAIGON, môn bài số 12, SAIGON



Bán đủ các thứ vở
 bộ, sách vở, thơ
 tụng và truyện chú
 quốc-ngữ, cũng các
 thứ sách học chữ tàu
 và chữ Đại pháp,
 văn vần.

Giấy mực, và đồ
 dùng theo việc quan,
 việc làng, nhà buôn,
 và các trường, là
 thiếp, đủ các thứ.
 Đồng hồ sách khóa
 và chắc, và có đèn
 đèn, sửa đèn hiệu
 Tito-lamel.

Ở đây có
 sửa súng, có bán máy
 hát bán hát chạy
 bằng kim, đủ các
 thứ tiếng, Annam
 Tây và Chêc.

Có bán hộp quạt máy giá 2 \$ 00.

Tại đây, có bán
Lục-Tính-Tân-Vân.

NỮ TẮC

Nhà in Franco-Annamite, 7, Boulevard Norodom, Saigon
 mới in lại rồi cuốn **NỮ TẮC** của ông Pétrus Trương
 vĩnh-Kỳ, có chú giải rõ-ràng, giá mỗi cuốn là **0 \$ 25.**

Có bán tại nhà bán sách Franco-Annamite và tại Bảo-
 quán Lục-tính-tân-Vân.

Như ai si về bán lại thì tính tiền huê hồng 25 0/0.

BIJOUTERIE PARISIENNE Số 126
 ĐƯỜNG CATINAT
TIỆM THỢ BẠC CỦA ÔNG J. GIUNTOLI VÀ A. G. BARDOTTI

Chúng tôi có lòng kính rao cho
 nhiều người quen biết và mua bán
 cũng chúng tôi đang hay rằng:
 chúng tôi mới lãnh tại nhà
 hàng cái ở Paris những đồ nữ
 trang kể ra sau này: Dây chuyền
 đeo cổ, Médallions, vàng đeo
 tay, bông tai có nhện hột thủy xoắn, hột thủy xoắn, cà-rá,
 chuyền đồng hồ và đồ đeo theo chiến, lớn nhỏ đủ thứ và
 nhiều kiểu lạ rất xinh tốt. Tại thành Paris chúng tôi có Tiệm
 cái làm những đồ nữ trang và trong nước Langas chúng tôi có nhiều

Tiệm nhánh buôn bán, che nên
 chúng tôi mới sẵn lòng bán những
 đồ nữ trang Nhẹ giá tiền hơn
 các chỗ buôn bán khác. Sự
 buôn bán của chúng tôi chắc chắn
 hẳn hoi.

Vậy trước khi đi chọn lựa đồ nữ
 trang xin các cô các bà, chưa biết
 tiệm chúng tôi, cùng người đi quen
 biết rồi, đến mà xem những đồ rất
 xinh tốt và giá rẻ lắm.

Tiệm cái tại Paris
 Tiệm nhánh tại
Bastia (CORSE)

NHÀ ĐẠI THƯƠNG TRÚ ĐỦ CÁC HÀNG HÓA

J. BERTHET ĐƯỜNG BOULEVARD **SAIGON**
 CHARNER MÔN BÀI SỐ 68

LẬP RA NĂM 1887

Hãng **J. BERTHET** này trong 23 năm nay hăng lo lắng, làm cho người Annam ta biết các hàng hóa Langsa, như là các món sau này:

RƯỢU BORDEAUX trắng có, đỏ có của hãng **BIRKEDAL HARTMANN** và công ty ở BORDEAUX
 BORGOGNE trắng có, đỏ có của hãng **FLAVIEN JEUNET HENRY** ở tại RULLY

Còn đừng nguyên thùng, nửa thùng hay là chiết ra ve rồi.

RƯỢU CHAMPAGNE hiệu **BOLLINGER** Hiệu **G. H. MUMM** TISANE DE CHAMPAGNE hiệu **ROEDERER** CHAMPAGNE hiệu **LEBRUN FRÈRES**
RƯỢU COGNAC hiệu **LE MOULIN** **RƯỢU** RHUM SAINTE ANNE WHISKY BUCHANAN BLACK AND WHITE

RƯỢU QUINQUINA DUBONNET (bỏ và trắng kiện)
 COGNAC JAS HENNESSY (Nhà đặt rượu Cognac lớn hơn hết).
 ABSINTHE OXYGÉNÉE CUSENIER (thứ xanh và thứ trắng).
 LIQUEURS và SIROPS CUSENIER BIÈRE DRAGON (tốt và rẻ)

SỮA bò hộp có đường hiệu **LA PETITE FERMÈRE**
 Cá hộp, thịt hộp, hàng bông đựng hộp hiệu **AMIEUX FRÈRES**
 Dầu thơm, nước thơm, hiệu **CHRYSANTHEMIS DU JAPON** mùi rất là ngọt ngào và lại thơm giai. Xà bông thơm hiệu con meo con (**LE PETIT CHAT**).

Thuốc vẫn sẵn hiệu **JUAN BASTOS**. Danh tiếng thuốc rời **BASTOS** và thuốc vẫn sẵn của hãng **BASTOS** đã vang lừng các nơi không cần gì phải khoe nữa. Cả hoàn cầu đều dùng thuốc rời và thuốc điều **BASTOS** là ngon.

MÁY NỒI BẮN HÁT HIỆU **PATHÉ FRÈRES** ĐAT CHAY BẰNG DẦU LỬA THƯỜNG, ĐỂ CHI DỤNG TRONG NHÀ.

Xe máy đập hiệu **SEMEUSE** đã tốt, chắc và lại rẻ

Tủ sắt hiệu **VERSTAEN** đã không sợ lửa mà lại cay phá không nổi.

Ghế ngồi, ghế fauteuil, ghế berceuse (xiêu đu) thật hiệu **THONET**, đủ sắc, đen, đỏ, vàng và đủ kiểu.

Mọi muốn xin mục lục thì hãng **BERTHET** sẽ gửi mà cho

NHÀ HÀNG CỤU

CỦA ANH EM ÔNG MIGNOT

GARAGE CENTRAL

NHÀ TRỮ VÀ CHO MƯỢN XE MÁY HƠI

RENAULT DE DION-BOUTON

XE MÁY ĐẠP ĐỦ CÁC THỨ HIỆU
GIÁ BẮN RẺ CHẰNG AI DÁM BÌ

C. PERRIN
MỘT MÌNH CHỦ SỰ

SAIGON — ĐƯỜNG D'ESPAGNE MÔN BÀI SỐ 17-19 — SAIGON

PNEUS MICHELIN

TÉLÉPHONE N° 117

*Conformément au traité sus-énoncé ;
Sept cents exemplaires
Paris le 27 Mars 1911
J. B. Perrin*

J. BERTHET

Boulevard Charner
MÓN BÀI SỐ 68
SAIGON

Nói theo chế độ bạn vàng. Dầu sanh dầu tử mình năng ma thôi

AGENT
J. BERTHET
SAIGON

Những máy nói hiệu **PATHE** hát không dùng kim, chỉ là qui hơn hết và danh tiếng hơn hết cả và thế-giang. Những đĩa hiệu **PATHE** mà nói được suông-sẻ như tiếng người, là cũng bởi nhờ có cây kim ngọc-thạch đó, kim ngọc-thạch chẳng hề làm cho đĩa **PATHE** hư mà lại không dấu chỉ nào trên chúng phải như máy kim, hát rồi mỗi đĩa phải thay đổi hoặt.

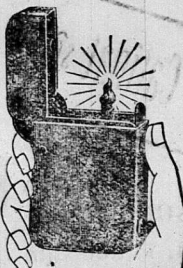
Có trữ sẵn một kho máy nói và bản nói, bản hát tiếng Annam, tiếng Caomên, tiếng Chêc và tiếng Langsa
hiệu **Pathé**

Ai muốn xin cuốn mục lục mà xem ông sẽ gửi mà cho không.

CÁO BẠCH

MỚI CÓ

MỚI CÓ



HỘP QUỆT MÁY hiệu "THỊ BA" tiện mà giắc theo lưng và tốt hơn hết. Khi muốn có lửa thì phải bộp cái nút tức thì cái nắp bung ra và cháy liền, chẳng có khí hơi khí lạnh hay là gió.

Giá mỗi cái, bán tại hũng..... 1 \$ 20
Giá mỗi cái, gửi lời chỗ-minh ở..... 1 \$ 30
Giá cái ve nhỏ để đựng dầu essence dùng theo no..... 0 \$ 10

CHỦ HÃNG

A. MESSNER

Angle rue Catinat et rue d'Ormay
SAIGON

SÁCH TỰ VỊ
DICTIONNAIRE
ENCYCLOPÉDIQUE ILLUSTRÉ
ARMAND COLIN

Một bôn to bằng giấy *couronne* (in 4) (xếp tư) — cỡ sách 19cm x 24cm — 1030 trang — 85.00\$ tiếng — 2.500 điều giải *encyclopédique* các phép trí cách thiên thông — 4.50% hình — 25 bản tranh họa đủ kiểu nhà cửa, y phục, và đồ khí dụng các xứ và các đời (*style*) — 100 bức tranh — 4 bức ngoại văn sách có đậm đủ màu sắc — 300 chơn dung những đấng vfa minh — 300 bản đồ địa dư, và các thà sh thị.

Giá mỗi quyển đóng bì vải màu đỏ hay là màu vàng, in dấu riêng Ruty..... 10 fr.

Bìa da óc, lưng vải..... 14 fr.

CHO MUỐN

BÁN TẠI NHÀ BÁN SÁCH
FRANCO-ANNAMITE
Saigon, Đường Catinat và đường Krantz



PHẢI DÙNG THUỐC BỒ VÀ TRỊ ĐÀM
 THIẾT HIỆU LÀ
ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX
 Của ông lương-y GUILLIÉ

Từ tám mươi năm nay thuốc ELIXIR có chế
 đường của quan lương-y GUILLIÉ lấy làm thần hiệu
 trong những bịnh HƯ PHẾ, đau trong TÌ VỊ, đau
 nơi TRÁI TIM, ĐAU CÂN, ĐAU MÌNH, RẾT VỎ
 DA, hoặc CHÓI NƯỚC, BỊNH KIỆT, BỊNH HO DẠI,
 BỊNH CÚM, GHỀ CHỐC NGOÀI DA và bịnh có
TRÙNG LÃI TRONG BỤNG.

Ấy là một thứ THUỐC XỒ rẻ tiền và rất hiệu
 nghiệm làm cho HUYẾT RA TINH KHIẾT. Những
 bịnh gốc bởi ĐÀM hay là MẬT phát ra thì uống
 nó hay lắm.

Bất kỳ thuốc trị đàm nào mà không có dấu ký
 tên PAUL GAGE thì chớ dùng.

LẠI CÓ MỘT THỨ
THUỐC HOÀN XỒ
 nữa cũng rút trong thứ Elixir Tonique Antiglairieux
 của quan lương-y Guillié.

Chánh chỗ trữ thuốc này là nhà : PAUL GAGE FILS, nhứt hạng
 bảo chế y sanh, đường GRENELLE ST GERMAIN môn bài số 9,
 ở tại đó thành PARIS.
 VÀ TRONG CÁC DƯỢC PHÒNG ĐỀU CÓ BÁN

SÁCH TỰ VỊ
Dictionnaire-Manuel Illustré
 DES
SCIENCES USUELLES

M. E. BOUANT

Cựu học trò Trường-Normale supérieure,
 agrégé des sciences physiques, giáo sư tại
 Lycée Charlemagne.

SOẠN

Một quyển in-18, có xen 2 500 hình,
 đóng bìa vải, lẽ đỏ, giá..... 6 fr.

Quyển sách này được Học-bộ tòa trong
 thưởng chuẩn tiền mua và được Giáo-tho
 Tăng-Thơ thành Bruxelles nhậm dụng.

Tự vị này soạn ra để đo tầm cho dễ hiểu
 biết các đều thường dùng trong cách
 vật trị tri.

CÓ MỘT MÌNH NHÀ NÀY
CÓ QUYỀN THAY MẶT CHO NHÀ ĐỨC SÙNG
VÀ LÀM XE MÁY TẠI THÀNH

St-Étienne **MÀ THÔI**

Hàng F. MICHEL, CAFFORT Successeur
 ở Đường SAIGON **Catinat số 36**

Có **Bán SÙNG** đủ thứ
 và đủ kiểu, Bì, Thuốc Đạn
XE MÁY, ĐỒNG HỒ và
ĐỒ NỮ TRANG. Đồ đã tốt lại
GIÁ RẺ

Lục Châu muốn mua vật chi thì xin đề thơ như vậy :
 M. F. Michel, Caffort Successeur, 36 rue Catinat

TIỆM THUỐC

ÔNG HOLBÉ VÀ RENOUX

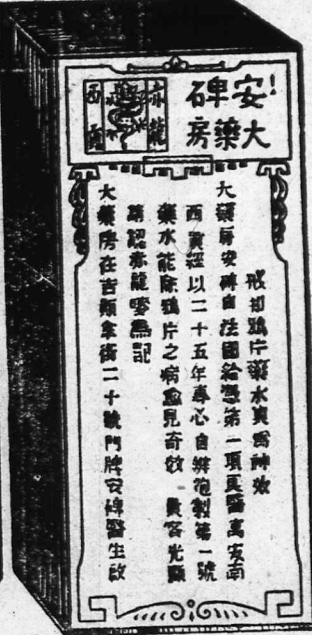
NHỨT HẠNG BẢO CHẾ Y SANH

Ở đường CATINAT, môn bài số 46, 48 và 20, tại SÀI GÒN.

KINH CÁO
CÙNG CÁC CHƯ VỊ MUỐN BỎ
THUỐC NHA-PHIÊN.

PHÍA MẶT

PHÍA LƯNG



Có một thứ thuốc hiệu **SOLUTION R số 1** của ông Điều-chế-y-khoa-lân sĩ **HOLBÉ** làm ra đây, thì những kẻ muốn giải yên mới chắc minh rằng bỏ thuốc dặng mà thôi, bỏ đã mau, ít tổn tiền mà lại không sanh bệnh họa chi cả, thật là một vị thần dược đó.

Thuốc **SOLUTION R** này khắp cả toàn-cầu đều biết danh, bởi ấy cả muôn vạn người đã gởi thơ đến mà khen tả chẳng cùng!

Chẳng có thuốc nào thần hiệu cho bằng thuốc này, cho nên có nhiều hiệu giả lăm. Nhiều nơi lại mua thuốc này về làm cốt rồi luyên ra thuốc nước hay là thuốc hoàn mà bán.

Chư-vị hãy nghĩ hãy nhiều thì đủ biết thuốc này thần hiệu là thế nào.

Hiệu **XICH-LONG** của tiệm thuốc, ve dựng thuốc, nhân thuốc, cùng hộp thuốc **SOLUTION R** này đã cầu chứng nơi toà Sàigòn và nơi **THƯƠNG-MÃI-BỘ** tại Đò-thành **PARIS** rồi, cho nên nêu bắt dặng ai giả mạo thì tòa sẽ chiếu theo luật mà làm tội.

Khi mua phải coi cho kỹ lưỡng cái hộp chớ giống như hình trên đây, và niêm phong lại hẳn hoi, có dấu ký tên ông **HOLBÉ**, điều-chế-y-khoa-lân-sĩ là người luyên nên thuốc ấy. Hộp ấy lại có phụ-thêm đồ dề đếm giọt mà uống (*compte-goutte*) và cách dùng bằng nhiều thứ tiếng.


Giá mỗi ve.

1 \$ 50

VÀ KHI MUA PHẢI TÍNH TIỀN SỞ PHÍ GỎI HAY LÀ MUA *contre remboursement*

Như gởi *contre remboursement*, thì gởi cách **kin nhiệm** vô cùng **chẳng cho ai biết dặng**. Ai mua nhiều sẽ tính hơn giá hơn, các thứ thuốc khác cũng vậy, và chừng chắc rằng những thuốc bảo chế đều là đồ thượng hạng và tinh khiết lăm.

PHARMACIE FRANÇAISE & CHINOISE
HOLBÉ & RENOUX
 Pharmaciens de 1^{re} Classe



SOLUTION N°1
 REMÈDE INFAILLIBLE
 CONTRE L'OBESITÉ DE FURER COGON

Merveilleuse invention due aux expériences faites pendant un séjour de 25 ans consécutifs en Indo-Chine.

PAR M. H. HOLBÉ
 DOCTEUR EN PHARMACIE
 Exerce la Pharmacie à la Signature
 et sous le Contrôle des Confrères.

16 et 20, Rue Caillat, 16 et 20
SAIGON (Cochinchine)

大藥房 戒烟鴉片藥水真神效
 西貢經以二十五年專心自製第一號
 藥水能除鴉片之病愈見奇效 貴客光臨
 請認亦龍牌為記
 大藥房在吉甯街二十號門牌安祥醫生啟

chắc mình rằng bỏ thuốc
 dạng mà thôi, bỏ đã mau, ít
 tổn tiền mà lại không sánh
 bình hoạn chi cả, thật là một
 vị thần dược đó.

Thuốc **SOLUTION R**
 này khắp cả toàn-cầu đều
 biết danh, bởi ấy cả muôn
 vạn người đã gửi thư đến
 mà khen tạ chẳng cùng!

Chẳng có thuốc nào thần
 diệu cho bằng thuốc này,
 cho nên có nhiều hiệu giả lắm.
 Nhiều nơi lại mua thuốc
 này về làm cốt rồi luyện ra
 thuốc nước hay là thuốc
 hoàn mà bán.

Chư-vị hãy nghĩ bấy nhiêu
 thì đủ biết thuốc này thần
 diệu là thế nào.

Hiệu **XÍCH-LONG** của tiệm thuốc, ve dựng thuốc, nhãn thuốc, cùng hộp thuốc **SOLUTION R**
 này đã cầu chứng nơi toà Saigòn và nơi **THƯƠNG-MÃI-BỘ** tại Đô-thành **PARIS** rồi, cho nên
 nếu bắt dạng ai giả mạo thì tòa sẽ chiếu theo luật mà làm tội.

Khi mua phải coi cho kỹ lưỡng cái hộp cho giống như hình trên đây, và niêm phong lại
 hẳn hoi, có dấu ký tên ông **HOLBÉ**, điều-chế-y-khoa-lấn-sĩ là người luyện nên thuốc ấy. Hộp
 ấy lại có phụ-thêm đồ để đếm giọt mà uống (*compte-goutte*) và cách dùng bằng nhiều thứ tiếng.

Giá mỗi ve. **1 \$ 50**

VÀ KHI MUA PHẢI TÍNH TIỀN SỜ PHÍ GỬI HAY LÀ MUA *contre remboursement*

Như gửi *contre remboursement*, thì gửi cách **kín nhiệm** vô cùng **chẳng cho ai biết dạng**.

Ai mua nhiều sẽ tính nhẹ giá hơn, các thứ thuốc khác cũng vậy và chừng chắc rằng
 những thuốc bảo chế đều là đồ thượng hạng và tinh khiết lắm.

1911

1

AOUT

